ITÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN BÌNH
TỈNH YÊN BÁI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 13/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 08-3-2024
V/v:"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH – TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Thanh Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Đức và ông Trần Ngọc Thái

***-Thư ký phiên tòa*:** Ông Hoàng Đức Định – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Yên Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình *tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 3 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 196/2023/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 10 năm 2023 về: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2024/QĐXX - ST ngày 03 tháng 01 năm 2024 và Thông báo mở lại phiên tòa số 10/2024/TB- TA ngày 19 tháng 02 năm 2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thúy D, sinh năm 1998

Bị đơn: Anh Nông Văn H, sinh năm 1998

Cùng địa chỉ: Thôn N, xã X, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

(Anh H vắng mặt; chị D có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Thúy D trình bày*:

Về quan hệ hôn nhân: Chị kết hôn với anh Nông Văn H trên cơ sở tìm hiểu tự

nguyện, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống không hạnh phúc do anh H có quan hệ với người phụ nữ khác, hai bên đã tự hoà giải nhưng không có kết quả, đến ngày 17-9-2023 chị đã về nhà bố mẹ đẻ sinh sống và vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Đến nay, chị xác định tình cảm vợ chồng với anh H không còn và đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nông Văn Huỳnh .

Về nuôi con chung: Vợ chồng có một con chung là Nông Xuân P, sinh ngày 09-4-2019. Ly hôn chị có nguyện vọng giao con cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng do anh H và chị sau khi kết hôn ở với ông bà nội là Nông Văn N và bà Đặng Thị B, cháu ở đó được nuôi dưỡng, chăm sóc và có chỗ ở ổn định, mặt khác theo phong tục thì cháu được cấp sắc, theo gia đình nhà nội. Hiện nay chị cũng chưa có việc làm và thu nhập ổn định nên chưa đủ điều kiện để nuôi con.

Về chia tài sản và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nông Văn H nhưng anh H không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Bà Đặng Thị B là mẹ đẻ của anh Nông Văn H có đơn đề nghị sẽ có trách nhiệm hỗ trợ anh H trong việc việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là Nông Xuân P.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 238, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thúy D để xử cho chị Nguyễn Thị Thúy D được ly hôn với anh Nông Văn Huỳnh . Về nuôi con chung: Giao con chung là Nông Xuân P, sinh ngày 09-4-2019 cho anh Nông Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật, chị D không phải

cấp dưỡng nuôi con; về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy D phải chịu án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về tố tụng: Anh Nông Văn H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn N, xã X, huyện Y, tỉnh Yên Bái nên yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy D thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên Bình.

Chị Nguyễn Thị Thúy D va anh Nông Văn H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ. Chị D có đơn xin xét xử vắng mặt, anh H vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án nhân dân huyện Yên Bình xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Nông Văn H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện Y, tỉnh Yên Bái ngày 23-8-2018, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, chị D cho rằng vợ chồng chung sống có mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh H có quan hệ với người phụ nữ khác, vợ chồng đã tự hoà giải mâu thuẫn nhưng vẫn không khắc phục được, hai bên đã sống ly thân từ ngày 17-9-2023 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Mặc dù, anh H đã được Tòa án tống đạt hợp lệ nhưng vẫn cố tình vắng mặt, thể hiện anh H không có thiện chí hòa giải. Từ đó có căn cứ cho thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Nông Văn H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Thúy D là có căn cứ. Vì vậy, cần áp dụng khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân gia đình để xử cho chị Nguyễn Thị Thúy D được ly hôn anh Nông Văn Huỳnh .

[3] Về nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị Thúy D và anh Nông Văn H có một con chung là Nông Xuân P, sinh ngày 09-4-2019. Chị D có nguyện vọng giao cháu P cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị không cấp dưỡng nuôi con. Mặc dù, anh H không có mặt thể hiện ý chí về nuôi dưỡng con chung. Tuy nhiên, cháu P từ nhỏ đã ở sinh sống cùng với gia đình bố mẹ đẻ anh H, hiện nay chị cũng chưa có việc làm và thu

nhập ổn định nên chưa đủ điều kiện để nuôi con. Mặt khác, bà Đặng Thị B là mẹ đẻ của anh H có đơn đề nghị hỗ trợ chăm sóc, nuôi dưỡng cháu P. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi của con chung cần chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thúy D về giải quyết con chung.

[4] Về chia tài sản và nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thúy D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa đã phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện, thực tế khách quan của các đương sự nên chấp nhận.

[6] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban hường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thúy D được ly hôn anh Nông Văn Huỳnh .

2.Về nuôi con chung: Giao con chung là Nông Xuân P, sinh ngày 09-4-2019 cho anh Nông Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi theo pháp luật, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3.Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thúy D phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng đã nộp tại biên lai số: 0000034 ngày 26-10-2023 của chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (xác nhận chị D đã nộp đủ).

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện Yên Bình;
- THADS huyện Yên Bình;
- UBND xã Xuân Long;
- Các đương sự;
- Lưu HS, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)

Lê Thị Thanh Nga